



Số: 60/2022/BC-HĐQT

Hà Nội, ngày 29 tháng 07 năm 2022

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY 06 THÁNG ĐẦU NĂM 2022

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà Nước

- Sở giao dịch chứng khoán Hồ Chí Minh

- Tên công ty niêm yết: Tổng công ty Cổ phần Bảo hiểm Quân đội
- Địa chỉ trụ sở chính: Tầng 5-6, Số 21 Cát Linh, Đống Đa, Hà Nội
- Điện thoại: 024 6285 3388 Fax: 024 6285 3366
- Vốn điều lệ: 1.644.500.000.000 đồng
- Mã chứng khoán: MIG
- Mô hình quản trị công ty: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Tổng Giám đốc/Giám đốc
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Đã thực hiện

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông:

1. Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông: Trong năm 2022, Đại hội đồng cổ đông họp 01 lần để biểu quyết và thông qua các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông thường niên ngày 21/4/2022

2. Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông:

STT	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung
1	01/2022/NQ-ĐHĐCĐ	21/04/2022	NQ của ĐHĐCĐ về việc thông qua các Báo cáo của HĐQT, TGD và BKS
			NQ của ĐHĐCĐ về việc thông qua phương án tăng vốn điều lệ từ 1.430 tỷ đồng lên 1.930,5 tỷ đồng
			NQ của ĐHĐCĐ về việc thông qua BCTC năm 2021 đã được kiểm toán và Phương án phân phối lợi nhuận năm 2021

STT	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung
			NQ của ĐHĐCĐ về việc thông qua phương án quyết toán chi trả thù lao HĐQT, BKS năm 2021 và kế hoạch chi trả năm 2022
			NQ của ĐHĐCĐ về việc thông qua lựa chọn Công ty kiểm toán BCTC năm 2022
			NQ của ĐHĐCĐ về việc thông qua chủ trương tìm kiếm đối tác chiến lược
			NQ của ĐHĐCĐ về việc thông qua các nội dung ủy quyền của ĐHĐCĐ cho HĐQT
			NQ của ĐHĐCĐ về việc thông qua kết quả bầu HĐQT, Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2022-2027
	02/2022/NQ-ĐHĐCĐ	21/04/2022	NQ của ĐHĐCĐ về việc thông qua chi tiết phương án tăng vốn điều lệ từ 1.430 tỷ đồng lên 1.930,5 tỷ đồng

II. Hội đồng Quản trị

1. Thông tin thành viên Hội đồng Quản trị (HĐQT):

Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2017-2022 hết nhiệm kỳ vào năm 2022. ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 đã bầu HĐQT, BKS cho nhiệm kỳ 2022-2027, kể từ 21/4/2022 Hội đồng quản trị bao gồm :

- Ông Ưông Đông Hưng;
- Bà Nguyễn Thị Thủy;
- Ông Đinh Như Tuynh;
- Bà Ngô Bích Ngọc
- Ông Đặng Quốc Tiến (Thành viên HĐQT độc lập)

Ngày 21/4/2022, HĐQT Tổng Công ty Cổ phần Bảo hiểm Quân đội đã ban hành Quyết định số 09/2022/QĐ-HĐQT về việc bổ nhiệm Ông Ưông Đông Hưng giữ chức vụ Chủ tịch HĐQT, Ông Đinh Như Tuynh giữ chức vụ Phó Chủ tịch HĐQT.

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ (thành viên HĐQT độc lập, TVHĐQT không điều hành)	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/ HĐQT độc lập	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Ưông Đông Hưng	Chủ tịch HĐQT	29/3/2017	
2	Vũ Hồng Phú	Phó chủ tịch HĐQT	28/5/2020	21/4/2022

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ (thành viên HĐQT độc lập, TVHĐQT không điều hành)	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/ HĐQT độc lập	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
3	Nguyễn Thị Thủy	Thành viên HĐQT	28/5/2020	
4	Dư Cao Sơn	Thành viên HĐQT	29/3/2017	21/4/2022
5	Đinh Như Tuynh	Thành viên HĐQT	22/4/2021	
6	Đặng Quốc Tiến	Thành viên HĐQT độc lập	28/5/2020	
7	Ngô Bích Ngọc	Thành viên HĐQT	21/4/2022	

2. Các cuộc họp Hội đồng quản trị:

STT	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự
1	Uông Đông Hưng	04/04	100%	
2	Vũ Hồng Phú	03/03	100%	
3	Nguyễn Thị Thủy	04/04	100%	
4	Dư Cao Sơn	03/03	100%	
5	Đinh Như Tuynh	04/04	100%	
6	Đặng Quốc Tiến	04/04	100%	
7	Ngô Bích Ngọc	01/01	100%	

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Điều hành:

- Hội đồng quản trị luôn giám sát việc thực hiện của Ban Điều hành trong công việc về hoạt động kinh doanh của Tổng công ty cũng như giám sát việc thực hiện Nghị quyết của Đại hội cổ đông và các quyết định của Hội đồng quản trị đã được thông qua.
- Hội đồng Quản trị chỉ đạo định hướng, cùng với Ban điều hành xây dựng và triển khai chiến lược kinh doanh cho giai đoạn 2022-2026.
- Các thành viên HĐQT thường xuyên báo cáo thông tin với HĐQT và chỉ đạo kịp thời trong việc điều hành và giám sát việc thực hiện của Ban Điều hành theo đúng quy định của pháp luật và Điều lệ Tổng công ty.
- Hội đồng quản trị cũng yêu cầu Ban điều hành thực hiện báo cáo tình hình hoạt động kinh doanh tại các cuộc họp định kỳ và theo yêu cầu của HĐQT.

- Tổ chức các phiên họp HĐQT nhằm đánh giá kết quả hoạt động kinh doanh của Tổng công ty và có những chỉ đạo kịp thời. Đối với các vấn đề quan trọng phát sinh đột xuất trong quá trình hoạt động kinh doanh của Tổng công ty, chỉ đạo Ban Điều hành thực hiện theo phương thức lấy ý kiến bằng văn bản để thông qua các quyết định của HĐQT.

- HĐQT cũng phối hợp với Ban Kiểm soát nắm rõ tình hình hoạt động của Tổng công ty để từ đó có những kiến nghị thiết thực giúp Tổng Giám đốc và Ban Điều hành hoàn thành tốt nhiệm vụ được Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị giao.

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị:

4.1. Tiểu ban nhân sự và lương thưởng:

Tiểu ban nhân sự và lương thưởng là cơ quan tham mưu, tư vấn, giúp việc HĐQT trong việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của HĐQT về các vấn đề liên quan đến công tác quản trị, phát triển nguồn nhân lực, nhân sự, tiền thưởng, thù lao, và các vấn đề liên quan đến nhân sự theo Quy định về tổ chức và hoạt động của Tiểu ban nhân sự và lương thưởng. Các nội dung tham mưu, tư vấn của Tiểu ban nhân sự và lương thưởng đối với HĐQT năm 2022:

- Tham mưu quy trình bổ nhiệm các chức danh thuộc thẩm quyền của HĐQT;

- Tham mưu cho HĐQT trong việc ban hành các quy chế, quy định, chính sách liên quan đến công tác nhân sự theo quy định của pháp luật và Điều lệ MIC.

- Tổ chức thực hiện giám sát, kiểm soát toàn diện công tác nhân sự, rủi ro nhân sự đảm bảo phù hợp với định hướng, kế hoạch hoạt động kinh doanh của MIC.

4.2. Tiểu ban Quản trị rủi ro:

Tiểu ban Quản trị rủi ro được tổ chức và hoạt động theo Quy chế tổ chức và hoạt động của Tiểu ban Quản trị rủi ro do HĐQT ban hành. Hoạt động của Tiểu ban Quản trị rủi ro 06 tháng đầu năm 2022:

Cho ý kiến xây dựng các văn bản, chính sách quản trị rủi ro như khẩu vị rủi ro, khung QTRR, chính sách tái bảo hiểm, rủi ro hoạt động phù hợp với tình hình thực tế và phát triển của MIC. Nghiên cứu xây dựng chiến lược rủi ro của MIC theo định hướng, chiến lược kinh doanh 05 năm của Tổng công ty.

4.3. Hội đồng đầu tư:

Hội đồng đầu tư được tổ chức và hoạt động theo Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng đầu tư do HĐQT ban hành. Hoạt động của Hội đồng đầu tư năm 2022:

Tham mưu cho HĐQT trong việc xây dựng phương hướng, nhiệm vụ, chiến lược đầu tư năm 2022. Rà soát, đánh giá lại hạn mức tiền gửi, tín dụng năm 2022, tỷ lệ phân bổ tài sản đầu tư năm 2022 đảm bảo tuân thủ quy định của pháp luật, tuân thủ khẩu vị rủi ro đảm bảo hoạt động đầu tư hiệu quả, an toàn và thận trọng, phù hợp với thực tế thị trường.

5. Các Nghị quyết của Hội đồng Quản trị:

STT	Số NQ	Ngày	Nội dung
1	01/2022/NQ-HĐQT	01/01/2022	Kế hoạch kinh doanh năm 2022
2	02/2022/NQ-HĐQT	13/01/2022	Kết quả kinh doanh 2021 và kế hoạch Q1/2022
3	03/2022/NQ-HĐQT	13/1/2022	Thi đua khen thưởng 2021
4	04/2022/NQ-HĐQT	23/2/2022	Kế hoạch tổ chức ĐHĐCĐ 2022
5	05/2022/NQ-HĐQT	14/3/2022	Hạn mức tín dụng tại các TCTD
6	06/2022/NQ-HĐQT	14/3/2022	Hạn mức tín dụng tại các TCTD
7	07/2022/NQ-HĐQT	14/4/2022	Ban hành chiến lược 2022-2026
8	08/2022/NQ-HĐQT	15/4/2022	Kết quả kinh doanh Quý 1/2022 và kế hoạch Quý 2/2022
9	09/2022/NQ-HĐQT	21/4/2022	Bầu Chủ tịch HĐQT và Phó Chủ tịch HĐQT
10	10/2022/NQ-HĐQT	10/5/2022	Triển khai chi trả cổ tức năm tài chính 2021
11	11/2022/NQ-HĐQT	27/5/2022	Hạn mức tín dụng tại các TCTD
12	12/2022/NQ-HĐQT	01/6/2022	Lựa chọn công ty kiểm toán độc lập EY
13	13/2022/NQ-HĐQT	23/6/2022	Thành lập công ty bảo hiểm số MIC
14	14/2022/NQ-HĐQT	28/6/2022	Thù lao HĐQT, BKS

III. Ban kiểm soát

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS):

- Tại kỳ ĐHĐCĐ thường niên ngày 21/4/2022, Ban kiểm soát trị nhiệm kỳ 2022 – 2027 có thay đổi so với thời điểm bầu cử HĐQT tại Đại hội cổ đông thường niên 22/4/2021, kể từ 21/4/2022 Ban kiểm soát bao gồm:

- Bà Nguyễn Thị Thảo - Trưởng ban KS;
- Hoàng Thị Tuyết Mai - Thành viên BKS;
- Bà Bùi Thị Hồng Thúy - Thành viên BKS

STT	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu là thành viên BKS	Trình độ chuyên môn
1	Nguyễn Thị Thảo	Trưởng Ban	21/4/2022	Thạc sỹ Quản trị kinh doanh

2	Hoàng Thị Tuyết Mai	Thành viên	22/4/2021	Thạc sỹ Quản trị kinh doanh
3	Bùi Thị Hồng Thúy	Thành viên	28/5/2020	Thạc sỹ Tài chính ngân hàng

2. Cuộc họp của Ban Kiểm soát:

STT	Thành viên BKS	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự
1	Nguyễn Thị Thảo	01/01	100%	100%	21/4/2022 được bổ nhiệm là Trưởng BKS
2	Hoàng Thị Tuyết Mai	02/02	100%	100%	
3	Bùi Thị Hồng Thúy	02/02	100%	100%	

3. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Điều hành và cổ đông:

- BKS giám sát HĐQT, Ban điều hành trong việc thực hiện các định hướng và mục tiêu kinh doanh năm 2022 đã được Đại hội cổ đông thông qua, giám sát việc tuân thủ của pháp luật. Kết quả giám sát cho thấy Hội đồng quản trị, Ban Điều hành đã triển khai nhiệm vụ theo đúng mục tiêu đề ra, các chỉ tiêu kết quả kinh doanh đạt kết quả tốt so với kế hoạch đề ra; công tác quản trị điều hành tuân thủ các quy định pháp luật và Điều lệ MIC.

- Giám sát việc lập và theo dõi danh sách cổ đông sáng lập, cổ đông lớn và người có liên quan của Thành viên Hội đồng Quản trị, Thành viên BKS, Ban Điều hành được Ban Kiểm soát thực hiện định kỳ. Các giao dịch người có liên quan của cổ đông sáng lập và cổ đông lớn đã được lập và công bố thông tin theo quy định pháp luật trong việc mua bán cổ phiếu...

4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với HĐQT, Ban Điều hành và các cán bộ quản lý khác:

- Hội đồng Quản trị, Ban Điều hành MIC đã tạo điều kiện thuận lợi cho Ban Kiểm soát hoạt động theo đúng chức năng, nhiệm vụ của Ban Kiểm soát, đảm bảo việc triển khai hoạt động của Ban Kiểm soát được thực hiện theo đúng quy định của pháp luật và quy định của MIC.

- Ban Điều hành đã thực hiện nghiêm túc các yêu cầu về cung cấp thông tin cần thiết cho Ban kiểm soát thông qua chế độ báo cáo định kỳ, đảm bảo việc giám sát và đánh giá tính tuân thủ và hiệu quả của Ban Kiểm soát được thực hiện khách quan và theo đúng quy định.

- Ban Kiểm soát được mời tham gia đầy đủ các cuộc họp của Hội đồng Quản trị, với tư cách thành viên độc lập, khách quan nhằm kịp thời đưa ra các kiến nghị về mặt quản trị, kiểm soát nhằm giảm thiểu các rủi ro trong quá trình triển khai hoạt động kinh doanh, đảm bảo hoạt động MIC an toàn, hiệu quả và theo đúng quy định của pháp luật.

- Các ý kiến, kiến nghị của Ban Kiểm soát được Hội đồng Quản trị và Ban Điều hành ghi nhận và bổ sung, chỉnh sửa kịp thời, góp phần vào sự phát triển bền vững của MIC.

5. Hoạt động khác của Ban Kiểm soát:

- Ban Kiểm soát đã chỉ đạo Cơ quan Kiểm toán nội bộ xây dựng kế hoạch và thực hiện kiểm tra tại các đơn vị thuộc/ trực thuộc Tổng Công ty Cổ phần Bảo hiểm Quân đội theo kế hoạch kiểm tra năm 2022, qua đó các điểm chưa hiệu quả của hệ thống kiểm soát nội bộ được phát hiện và sửa đổi kịp thời, góp phần nâng cao hiệu lực và hiệu quả của quy trình quản trị, quản lý rủi ro và kiểm soát nội bộ.

- Dưới sự chỉ đạo của Ban Kiểm soát, Cơ quan Kiểm toán nội bộ đã thực hiện giám sát hoạt động kinh doanh của các đơn vị thành viên MIC theo từng tháng, nắm bắt nhanh tình hình hoạt động của các đơn vị thành viên để kịp thời có kiến nghị tới Hội đồng Quản trị và Ban Điều hành MIC ra các quyết định phù hợp.

- Ban Kiểm soát đã chỉ đạo Kiểm toán nội bộ hoàn thành việc thực hiện ký kết hợp đồng và đưa vào sử dụng “Phần mềm Kiểm toán nội bộ” nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động; đổi mới phương pháp kiểm toán theo thông lệ quốc tế IIA, tập trung kiểm toán các hệ thống, quy trình nhằm kịp thời phát hiện các rủi ro cao và đưa ra kiến nghị nhằm hoàn thiện, kiện toàn các hoạt động, hệ thống và nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động kinh doanh.

- Ban Kiểm soát tổ chức bộ máy Kiểm toán nội bộ, chỉ đạo Cơ quan Kiểm toán nội bộ bám sát và thực hiện các nội dung theo lộ trình Chiến lược kiểm toán nội bộ 2021-2025 đã được phê duyệt nhằm từng bước nâng cao chất lượng hoạt động và mức độ trưởng thành của Kiểm toán nội bộ theo thông lệ quốc tế, tăng cường công tác đào tạo, cập nhật và bổ sung các văn bản và hướng dẫn như: Hoàn thiện khung chức danh và tiêu chuẩn chuyên môn, Lập kế hoạch kiểm toán dựa trên rủi ro.

IV. Ban điều hành

STT	Thành viên Ban điều hành	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm thành viên Ban điều hành
1	Đình Như Tuyền	24/9/1976	Thạc sỹ - Quản trị kinh doanh	04/01/2021
2	Ngô Bích Ngọc	31/8/1978	Thạc sỹ - Ngân hàng, tài chính	10/8/2017
3	Lê Như Hải	13/9/1977	Thạc sỹ - Kế toán	21/7/2020
4	Nguyễn Đức Tuấn	26/6/1974	Cử nhân Tài chính tín dụng	21/7/2020
5	Nguyễn Quang Vinh	30/11/1979	Thạc sỹ - Quản trị kinh doanh	21/12/2021

V. Kế toán trưởng

Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ	Ngày bổ nhiệm
Lê Thị Thanh Hải	29/12/1976	Thạc sỹ - Quản trị kinh doanh	07/9/2018

VI. Đào tạo về quản trị công ty

Thành viên HĐQT, thành viên BKS, Ban Điều hành Tổng công ty thường xuyên cập nhật các văn bản, quy định pháp luật về quản trị công ty và sẽ tham gia các khóa đào tạo về quản trị tại các cơ sở đào tạo được Ủy ban chứng khoán công nhận.

VII. Danh sách về người có liên quan của MIC và giao dịch của người có liên quan của MIC với chính MIC:

1. Danh sách về người có liên quan của MIC: Theo Phụ lục 01 đính kèm báo cáo.

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ: Theo Phụ lục 02 đính kèm báo cáo.

3. Giao dịch giữa người nội bộ MIC, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do MIC nắm quyền kiểm soát đến 30/06/2022: không có.

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác tính đến 30/06/2022:

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo): Theo Phụ lục 02 đính kèm báo cáo.

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành: Không có.

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành: Không có.

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ:

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ: Theo Phụ lục 01 đính kèm Báo cáo.

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của MIC:

STT	Người thực hiện giao dịch	Chức vụ tại Công ty/ Quan hệ với cổ đông nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số lượng CP	Tỷ lệ/VĐL	Số lượng CP	Tỷ lệ/VĐL	
1	Ngân hàng TMCP Quân đội	Cổ đông lớn	97.773.726	68,37%	112.439.784	68.37%	Nhận cổ tức bằng cổ phiếu 15%

PHỤ LỤC 1
DANH SÁCH NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA MIC
DANH SÁCH NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ
 (Đính kèm Báo quản trị số 60/2022/BC-HĐQT ngày 29/7/2022)

Stt	Mã CK Securities symbol	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading accounts (if available)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if available)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ Relationship with the company/ internal person	Số Giấy NSH (*)/ NSH No. Ngày cấp Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Address I Head office address	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percent age of shares owned at the end of the period	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time the person became an affiliated person/ internal person	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time the person ceased to be an affiliated person/ internal person
I. DANH SÁCH NGƯỜI LIÊN QUAN CỦA MIC												
1	MIG	Uông Đông Hưng		Chủ tịch HĐQT				11,000	12,650	0.008%	28/5/2015	
2	MIG	Đình Như Tuynh		Phó Chủ tịch HĐQT				-	-	-	4/1/2021	
3	MIG	Nguyễn Thị Thủy		Thành viên HĐQT							28/5/2020	
4	MIG	Đặng Quốc Tiến		Thành viên HĐQT độc lập							28/5/2020	
5	MIG	Ngô Bích Ngọc		Thành viên HĐQT kiêm PTGD				68,200	42,780	0.026%	16/8/2017	
6	MIG	Nguyễn Thị Thảo		Trưởng BKS							21/4/2022	
7	MIG	Bùi Thị Hồng Thúy		Thành viên BKS							28/5/2020	
8	MIG	Hoàng Thị Tuyết Mai		Thành viên BKS							22/4/2021	
9	MIG	Lê Như Hải		Phó Tổng Giám đốc				5,000	5,750	0.003%	1/7/2010	
10	MIG	Nguyễn Đức Tuấn		Phó Tổng Giám đốc				161,522	171,950	0.10%	1/4/2014	
11	MIG	Lê Thị Thanh Hải		Kế toán trưởng				20,000	22,000	0.017%	1/9/2014	
12	MIG	Nguyễn Quang Vinh		Phó Tổng Giám đốc								
13	MIG	Chữ Xuân Bằng		Người phụ trách quản trị				55	63		20/5/2022	
14	MIG	Ngân hàng TMCP Quân đội (MB)			Công ty mẹ, chiếm 68.37% vốn điều lệ			97,773,726	112,439,784	68.37%	8/10/2007	
15	MIG	Công ty TNHH Bảo hiểm nhân thọ MB Ageas life			TV HĐQT Nguyễn Thị Thủy là Chủ tịch HĐTV của MB Ageas life							
16	MIG	Công ty Tài chính TNHH MB Shinsei (Mcredit)			Công ty con của MB							
17	MIG	Công ty Quản lý nợ và Khai thác tài sản MB (MBAMC)			Công ty con của MB							
18	MIG	Công ty Cổ phần Quản lý quỹ đầu tư MB (MBCapital)			Công ty con của MB			2,751,321	2,384,928	1.5%		
19		CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN MB			Công ty con của MB							
20	MIG	Tổng CTCP Bưu chính Viettel (VTP)			Phó Chủ tịch HĐQT Đình Như Tuynh là thành viên HĐQT của VTP						4/1/2021	
II. DANH SÁCH NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ												
Người có liên quan của người nội bộ là thành viên HĐQT												
1	MIG	Uông Đông Hưng		Chủ tịch HĐQT				11,000	12,650	0.008%	28/5/2015	
1.1	MIG	Uông Văn Tông			Bố đẻ			-	-	-	28/5/2015	
1.2	MIG	Ngô Thị Xuyên			Mẹ đẻ			-	-	-	28/5/2015	
1.3	MIG	An Bằng Văn			Bố vợ			-	-	-	28/5/2015	

Stt	Mã CK Securities symbol	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading accounts (if available)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if available)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ Relationship with the company/ internal person	Số Giấy NSH (*)/ NSH No. Ngày cấp Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Address I Head office address	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percent age of shares owned at the end of the period	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time the person became an affiliated person/ internal person	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time the person ceased to be an affiliated person/ internal person
1.4	MIG	Đỗ Thị Vân			Mẹ vợ			-	-	-	28/5/2015	
1.5	MIG	An Phương Huệ			Vợ			-	-	-	28/5/2015	
1.6	MIG	Uông Gia Phú			Con trai			-	-	-	28/5/2015	
1.7	MIG	Uông Gia Duy			Con trai			-	-	-	28/5/2015	
1.8	MIG	Uông Văn Tuấn			Anh trai			-	-	-	28/5/2015	
1.9	MIG	Trần Thị Mỹ Châu			Chị dâu			50	57	0.000%	28/5/2015	
1.10	MIG	Uông Thị Hải Yến			Em gái			-	-	-	28/5/2015	
1.11	MIG	Nguyễn Văn Khoa			Em rể			-	-	-	28/5/2015	
2	MIG	Nguyễn Thị Thủy		Thành viên HĐQT				-	-	-	28/5/2020	
2.1	MIG	Nguyễn Tiến Dũng			Bố đẻ			-	-	-	28/5/2020	
2.2	MIG	Doãn thị Nhi			Mẹ đẻ			-	-	-	28/5/2020	
2.3	MIG	Trần Trọng Hương			Chồng			-	-	-	28/5/2020	
2.4	MIG	Trần Ngọc Minh			Con gái			-	-	-	28/5/2020	
2.5	MIG	Trần Nguyễn Khánh Hoàng			Con trai			-	-	-	28/5/2020	
2.6	MIG	Nguyễn Tiến Sỹ			Anh trai			-	-	-	28/5/2020	
2.7	MIG	Nguyễn Thị Hà			Chị dâu			-	-	-	28/5/2020	
2.8	MIG	Nguyễn Thị Thủy			Em gái			-	-	-	28/5/2020	
2.9	MIG	Nguyễn Bá Tinh			Em rể			-	-	-	28/5/2020	
2.1	MIG	Nguyễn Anh Dương			Em trai			-	-	-	28/5/2020	
2.11	MIG	Vũ Thị Huyền			Em dâu			-	-	-	28/5/2020	
2.12	MIG	Ngân hàng TMCP Quân đội			Thành viên HĐQT Ngân hàng TMCP Quân đội			97,773,726	112,439,784	68.37%	28/5/2020	
2.13	MIG	Công ty TNHH Bảo hiểm nhân thọ MB Ageas life			Chủ tịch HĐQT			-	-	-	28/5/2020	
3	MIG	Đặng Quốc Tiến		Thành viên HĐQT độc lập				-	-	-	28/5/2020	
3.1	MIG	Nguyễn Xây Dựng			Bố vợ			-	-	-	28/5/2020	
3.2	MIG	Nguyễn Thị Ngân			Mẹ đẻ			-	-	-	28/5/2020	
3.3	MIG	Nguyễn Thị Thu Hoài			Vợ			-	-	-	28/5/2020	
3.4	MIG	Đặng Quốc Tuấn			Con trai			-	-	-	28/5/2020	
3.5	MIG	Đặng Nguyễn Hương Ly			Con gái			-	-	-	28/5/2020	
3.6	MIG	Đặng Thị Long			Em gái			-	-	-	28/5/2020	
3.7	MIG	Cao Văn Bằng			Em rể			-	-	-	28/5/2020	
3.8	MIG	Đặng Văn Phan			Em trai			-	-	-	28/5/2020	
3.9	MIG	Trần Thị Thu Thủy			Em dâu			-	-	-	28/5/2020	
3.1	MIG	Đặng Quốc Phán			Em trai			-	-	-	28/5/2020	
3.11	MIG	Nguyễn Thị Lan			Em dâu			-	-	-	28/5/2020	
3.12	MIG	Đặng Thị Xuân			Em gái			-	-	-	28/5/2020	
3.13	MIG	Phạm Trung Khánh Tùng			Em rể			-	-	-	28/5/2020	
4	MIG	Đinh Như Tuyền		Phó Chủ tịch HĐQT - Chủ tịch UBND kiêm PTGD thường trực				-	-	-	4/1/2021	
4.1	MIG	Đỗ Thị Phương Dung			Vợ			-	-	-	4/1/2021	
4.2	MIG	Đinh Kiến Văn			con			-	-	-	4/1/2021	
4.3	MIG	Đinh Kim Ngân			con			-	-	-	4/1/2021	
4.4	MIG	Đinh Như Mong			bố đẻ			-	-	-	4/1/2021	
4.5	MIG	Nguyễn Thị Miên			mẹ đẻ			-	-	-	4/1/2021	
4.6	MIG	Nguyễn Thị Giá			mẹ vợ			-	-	-	4/1/2021	
4.7	MIG	Đinh Thị Mai Phương			em gái			-	-	-	4/1/2021	
4.8	MIG	Nguyễn Văn Phúc			em rể			-	-	-	4/1/2021	
4.9	MIG	Đinh Thị Phương Thủy			Em gái			-	-	-	4/1/2021	
4.1	MIG	Sâm Vũ Thắng			em rể			-	-	-	4/1/2021	

Stt	Mã CK Securities symbol	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading accounts (if available)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if available)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ Relationship with the company/ internal person	Số Giấy NSH (*)/ NSH No. Ngày cấp Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Address I Head office address	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percent age of shares owned at the end of the period	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time the person became an affiliated person/ internal person	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time the person ceased to be an affiliated person/ internal person
4.11	MIG	Tổng CTCP Bưu chính Viettel (VTP)			Thành viên HĐQT tại VTP			-	-	-	4/1/2021	
5	MIG	Ngô Bích Ngọc		Thành viên HĐQT kiêm PTGD				68,200	42,780	0.026%	16/8/2017	
4.2	MIG	Nguyễn Thị Lệ Hằng			Mẹ đẻ			-	-	-	16/8/2017	
4.3	MIG	Hoàng Thị Thuận			Mẹ chồng			-	-	-	16/8/2017	
4.4	MIG	Phan Tiến			Bố chồng			-	-	-	16/8/2017	
4.5	MIG	Phan Văn Thành			Chồng			-	-	-	16/8/2017	
4.6	MIG	Phan Phúc Anh			Con			-	-	-	16/8/2017	
4.7	MIG	Phan Xuân An			Con			-	-	-	16/8/2017	
4.8	MIG	Ngô Thị Thủy Nga			Chị ruột			-	-	-	16/8/2017	
4.9	MIG	Ngô Thị Hồng Hà			Chị ruột			-	-	-	16/8/2017	
4.10	MIG	Nguyễn Đình Cảnh			Anh rể			-	-	-	16/8/2017	
Người có liên quan của người nội bộ là Thành viên BKS												
1	MIG	Nguyễn Thị Thảo		Trưởng BKS				0	0%		21/4/2022	
1.1		Nguyễn Sơn Hà			Bố đẻ			0	0%		21/4/2022	
1.2		Nguyễn Thị Mai			Mẹ đẻ			0	0%		21/4/2022	
1.3		Nguyễn Hồng Sơn			Bố Chồng			0	0%		21/4/2023	
1.4		Nguyễn Thị Thiệu			Mẹ chồng			0	0%		21/4/2024	
1.5		Nguyễn Hải Anh			Con ruột			0	0%		21/4/2022	
1.6		Nguyễn Hoàng Minh			Con ruột			0	0%		21/4/2022	
1.7		Nguyễn Linh Ngọc			Con ruột			0	0%		21/4/2022	
1.8		Nguyễn Hà Lâm			Con ruột			0	0%		21/4/2022	
1.9		Nguyễn Đức Hiền			Em trai			0	0%		21/4/2022	
1.1		Nguyễn Thị Bích Liên			Em gái			0	0%		21/4/2022	
1.11		Nguyễn Mạnh Thắng			Em rể			0	0%		21/4/2022	
2	MIG	Hoàng Thị Tuyết Mai	005C359104	Thành viên BKS				0	-	-	22/4/2021	
2.1	MIG	Hoàng Thiện Giáp	-	-	Bố đẻ			0	-	-	22/4/2021	
2.2	MIG	Doãn Thị Luyện	-	-	Mẹ đẻ			0	-	-	22/4/2021	
2.3	MIG	Hoàng Thiện Chí	-	-	Em ruột			0	-	-	22/4/2021	
2.4	MIG	Trần Ngọc Linh	-	-	Em dâu			0	-	-	22/4/2021	
2.5	MIG	Trần Hoàng Tú Uyên	-	-	Con ruột			0	-	-	22/4/2021	
3	MIG	Bùi Thị Hồng Thủy		TV BKS				-	-	-	28/5/2020	
3.1	MIG	Bùi Tuấn Anh			Bố đẻ			-	-	-		
3.2	MIG	Vương Thị Chi			Mẹ đẻ			-	-	-		
3.3	MIG	Trần Thị Kim Anh			Mẹ chồng			-	-	-		
3.4	MIG	Lê Quang Vinh			Bố chồng			-	-	-		
3.5	MIG	Lê Minh Quân			Chồng			-	-	-		
3.6	MIG	Lê Minh			Con trai			-	-	-		
3.7	MIG	Bùi Đức Ngọc			Em trai			-	-	-		
3.8	MIG	Đặng Thu Thủy			Em dâu			-	-	-		
Người có liên quan của người nội bộ là thành viên Ban Tổng Giám đốc												
1	MIG	Đinh Như Tuynh		Chủ tịch UBĐH kiêm PTGD thường trực				-	-	-	4/1/2021	
1.1	MIG	Đỗ Thị Phương Dung			Vợ			-	-	-		
1.2	MIG	Đinh Kiến Văn			con			-	-	-		
1.3	MIG	Đinh Kim Ngân			con			-	-	-		
1.4	MIG	Đinh Như Mong			bố đẻ			-	-	-		
1.5	MIG	Nguyễn Thị Miến			mẹ đẻ			-	-	-		
1.6	MIG	Nguyễn Thị Giá			mẹ vợ			-	-	-		
1.7	MIG	Đinh Thị Mai Phương			em gái			-	-	-		
1.8	MIG	Nguyễn Văn Phúc			em rể			-	-	-		
1.9	MIG	Đinh Thị Phương Thủy			Em gái			-	-	-		

Stt	Mã CK Securities symbol	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading accounts (if available)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if available)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ Relationship with the company/ internal person	Số Giấy NSH (*)/ NSH No. Ngày cấp Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Address I Head office address	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percent age of shares owned at the end of the period	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time the person became an affiliated person/ internal person	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time the person ceased to be an affiliated person/ internal person
1.10	MIG	Sâm Vũ Thắng			em rể			-	-	-		
1.11	MIG	Tổng CTCP Bưu chính Viettel (VTP)			Thành viên HĐQT tại VTP			-	-	-		
2	MIG	Lê Như Hải		Phó Tổng Giám đốc				5,000	5,750	0.003%		1/7/2010
2.1	MIG	Lê Như Bình			Bố đẻ			-	-	-		
2.2	MIG	Đặng Thị Giảng			Mẹ đẻ			-	-	-		
2.3	MIG	Phí Thị Mai			Mẹ vợ			-	-	-		
2.4	MIG	Đặng Thị lan			Vợ			-	-	-		
2.5	MIG	Lê Thị Vân Khánh			Con gái			-	-	-		
2.6	MIG	Lê Như Hoàng Lâm			Con trai			-	-	-		
2.7	MIG	Lê Như Ninh			Em trai		6,000	-	-	-		
2.8	MIG	Nguyễn Thị Thanh Hương			Em dâu			-	-	-		
2.9	MIG	Lê Như Tuấn			Em trai			-	-	-		
2.10	MIG	Nguyễn Thị Dung			Em dâu			-	-	-		
3	MIG	Nguyễn Đức Tuấn		Phó Tổng Giám đốc				161,522	171,950	0.10%	1/4/2014	
3.1	MIG	Nguyễn Đức Minh			Bố đẻ			-	-	-		
3.2	MIG	Lưu Thị Lư			Mẹ đẻ			-	-	-		
3.3	MIG	Lê Hồng Thuận			Bố vợ			-	-	-		
3.4	MIG	Cao Thị Hồng			Mẹ vợ			-	-	-		
3.5	MIG	Lê Thị Hồng Hạnh			Vợ			-	-	-		
3.6	MIG	Nguyễn Tùng Chi			Con			-	-	-		
3.7	MIG	Nguyễn Đức Quân			Anh trai			-	-	-		
3.8	MIG	Lại Thị Hồng			Chị dâu			-	-	-		
3.9	MIG	Nguyễn Thị Ánh Tuyết			Em ruột			-	-	-		
3.10	MIG	Nguyễn Văn Thành			Em rể			-	-	-		
3.11	MIG	Nguyễn Đức Toàn			Em ruột			-	-	-		
3.12	MIG	Nguyễn Anh Thủy			Em ruột			-	-	-		
3.13	MIG	Đoàn Tuấn Anh			Em rể			-	-	-		
3.14	MIG	Nguyễn Đức Thắng			Em ruột			-	-	-		
3.15	MIG	Nguyễn Thị Mai			Em dâu			-	-	-		
4	MIG	Ngô Bích Ngọc		Phó Tổng Giám đốc				68,200	42,780	0.03%	16/8/2017	
4.1	MIG	Nguyễn Thị Lệ Hằng			Mẹ đẻ			-	-	-		
4.2	MIG	Hoàng Thị Thuận			Mẹ chồng			-	-	-		
4.3	MIG	Phan Tiến			Bố chồng			-	-	-		
4.4	MIG	Phan Văn Thành			Chồng			-	-	-		
4.5	MIG	Phan Phúc Anh			Con			-	-	-		
4.6	MIG	Phan Xuân An			Con			-	-	-		
4.7	MIG	Ngô Thị Thủy Nga			Chị ruột			-	-	-		
4.8	MIG	Ngô Thị Hồng Hà			Chị ruột			-	-	-		
4.9	MIG	Nguyễn Đình Cảnh			Anh rể			-	-	-		
5	MIG	Lê Thị Thanh Hải		Kế toán trưởng				20,000	22,000	0.017%	1/9/2014	
5.1	MIG	Lê Quang Vinh			Bố đẻ			-	-	-		
5.2	MIG	Phạm Thị Đông			Mẹ đẻ			-	-	-		
5.3	MIG	Võ Thị Việt			Mẹ chồng			-	-	-		
5.4	MIG	Nguyễn Hữu Ngưỡng			Bố chồng			-	-	-		
5.5	MIG	Lê Đức Hậu			Anh ruột			-	-	-		
5.6	MIG	Võ Thị Phương			Chị Dâu			-	-	-		
5.7	MIG	Lê Thị Huyền Lương			Chị gái			-	-	-		
5.8	MIG	Trần Đình Hà			Anh Rể			-	-	-		
5.9	MIG	Nguyễn Thanh Hải			Chồng			-	-	-		
5.1	MIG	Nguyễn Lê Thảo Anh			Con			-	-	-		
5.11	MIG	Nguyễn Lê Thảo Phương			Con			-	-	-		
6	MIG	Nguyễn Quang Vinh		Phó TGD				0	0%	0%	21/12/2021	



PHỤ LỤC 2
BÁO CÁO GIAO DỊCH VỚI NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY- 30/6/2022
Đính kèm Báo cáo quản trị số 60/2022/BC-HĐQT ngày 29/07/2022

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*,nơi cấp, ngày cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch ĐVT: triệu đồng	Ghi chú
1	Công ty Cổ phần Chứng khoán MB (MBS)	Cùng là công ty con của Ngân hàng TMCP Quân đội	0106393583/ Sở KHĐT TP HN/ 17/12/2013	Tầng 7-8, 21 Cát Linh, Quận Đống Đa, Hà Nội	06 tháng đầu năm 2022	Nghị quyết số 01/2021/NQ-ĐHĐCĐ ngày 22/4/2021 Nghị quyết số 06/2021/NQ-HĐQT ngày 13/4/2021 Nghị quyết số 01/2022/NQ-ĐHĐCĐ ngày 21/4/2022	HĐ bảo hiểm/ 02/ 77	
2	Công ty Cổ phần Quản lý quỹ đầu tư MB (MBcapital)	Cùng là công ty con của Ngân hàng TMCP Quân đội	0102041157/ Sở KHĐT TPHN/	Tầng 12, 21 Cát Linh, Quận Đống Đa, Hà Nội	06 tháng đầu năm 2022	Nghị quyết số 01/2021/NQ-ĐHĐCĐ ngày 22/4/2021 Nghị quyết số 06/2021/NQ-HĐQT ngày 13/4/2021 Nghị quyết số 01/2022/NQ-ĐHĐCĐ ngày 21/4/2022	HĐ bảo hiểm/ 3/ 61,5	
3	Công ty Cổ phần Quản lý quỹ đầu tư MB (MBcapital)	Cùng là công ty con của Ngân hàng TMCP Quân đội	0102041157/ Sở KHĐT TPHN/06/1/2009	Tầng 12, 21 Cát Linh, Quận Đống Đa, Hà Nội	06 tháng đầu năm 2022	Nghị quyết số 01/2021/NQ-ĐHĐCĐ ngày 22/4/2021 Nghị quyết số 06/2021/NQ-HĐQT ngày 13/4/2021 Nghị quyết số 01/2022/NQ-ĐHĐCĐ ngày 21/4/2022	HĐ uỷ thác/ 02/ 113.375	

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*,nơi cấp, ngày cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch ĐVT: triệu đồng	Ghi chú
4	Công ty Quản lý nợ và Khai thác tài sản MB (MBAMC)	Cùng là công ty con của Ngân hàng TMCP Quân đội	0105281799Sở KHĐT TP HN/01/4/2011	Toà nhà MB, tầng 08, số 03 Liễu Giai, phường Liễu Giai, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội	06 tháng đầu năm 2022	Nghị quyết số 01/2021/NQ-ĐHĐCĐ ngày 22/4/2021 Nghị quyết số 06/2021/NQ-HĐQT ngày 13/4/2021 Nghị quyết số 01/2022/NQ-ĐHĐCĐ ngày 21/4/2022	HĐ thuê nhà/ 01/ 5.291	
5	Công ty Quản lý nợ và Khai thác tài sản MB (MBAMC)	Cùng là công ty con của Ngân hàng TMCP Quân đội	0105281799/Sở KHĐT TP HN/01/4/2011	Toà nhà MB, tầng 08, số 03 Liễu Giai, phường Liễu Giai, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội	06 tháng đầu năm 2022	Nghị quyết số 01/2021/NQ-ĐHĐCĐ ngày 22/4/2021 Nghị quyết số 06/2021/NQ-HĐQT ngày 13/4/2021 Nghị quyết số 01/2022/NQ-ĐHĐCĐ ngày 21/4/2022	HĐ bảo hiểm/ 03/ 1.293	
6	Công ty Tài chính TNHH MB SHINSEI	Cùng là công ty con của Ngân hàng TMCP Quân đội	0107349019/ Sở KHĐT HN/ 10/3/2016	Tầng 9,10,11,12 Tòa nhà MB Bank, số 21 Cát Linh, Phường Cát Linh, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	06 tháng đầu năm 2022	Nghị quyết số 01/2021/NQ-ĐHĐCĐ ngày 22/4/2021 Nghị quyết số 06/2021/NQ-HĐQT ngày 13/4/2021 Nghị quyết số 01/2022/NQ-ĐHĐCĐ ngày 21/4/2022	HĐ tiền gửi/ 20/ 589.000	
7	Công ty Tài chính TNHH MB SHINSEI	Cùng là công ty con của Ngân hàng TMCP Quân đội	0107349019/ Sở KHĐT HN/ 10/3/2016	Tầng 9,10,11,12 Tòa nhà MB Bank, số 21 Cát Linh, Phường Cát Linh, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	06 tháng đầu năm 2022	Nghị quyết số 01/2021/NQ-ĐHĐCĐ ngày 22/4/2021 Nghị quyết số 06/2021/NQ-HĐQT ngày 13/4/2021 Nghị quyết số 01/2022/NQ-ĐHĐCĐ ngày 21/4/2022	HĐ dịch vụ/đại lý/ 01/ 466.483	

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, nơi cấp, ngày cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch ĐVT: triệu đồng	Ghi chú
8	Công ty Tài chính TNHH MB SHINSEI	Cùng là công ty con của Ngân hàng TMCP Quân đội	0107349019/ Sớ KHĐT HN/ 10/3/2016	Tầng 9,10,11,12 Tòa nhà MB Bank, số 21 Cát Linh, Phường Cát Linh, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	06 tháng đầu năm 2022	Nghị quyết số 01/2021/NQ-ĐHĐCĐ ngày 22/4/2021 Nghị quyết số 06/2021/NQ-HĐQT ngày 13/4/2021 Nghị quyết số 01/2022/NQ-ĐHĐCĐ ngày 21/4/2022	HĐ bảo hiểm/ 04/1.804	
9	Ngân hàng TMCP Quân đội	Cổ đông lớn chiếm 68,37% VDL	0100283873/ Sớ KHĐT TPHN/ 30/9/1994	Tòa nhà MB, 18 Lê Văn Lương, Phường Trung Hòa, Quận Cầu Giấy, TP Hà Nội	06 tháng đầu năm 2022	Nghị quyết số 01/2021/NQ-ĐHĐCĐ ngày 22/4/2021 Nghị quyết số 06/2021/NQ-HĐQT ngày 13/4/2021 Nghị quyết số 01/2022/NQ-ĐHĐCĐ ngày 21/4/2022	HĐ tiền gửi/26/ 452.000	Đã tắt toán
10	Ngân hàng TMCP Quân đội	Cổ đông lớn chiếm 68,37% VDL	0100283873/ Sớ KHĐT TPHN/ 30/9/1994	Tòa nhà MB, 18 Lê Văn Lương, Phường Trung Hòa, Quận Cầu Giấy, TP Hà Nội	06 tháng đầu năm 2022	Nghị quyết số 01/2021/NQ-ĐHĐCĐ ngày 22/4/2021 Nghị quyết số 06/2021/NQ-HĐQT ngày 13/4/2021 Nghị quyết số 01/2022/NQ-ĐHĐCĐ ngày 21/4/2022	HĐ tiền gửi / 5/ 81.000	Chưa tắt toán
11	Ngân hàng TMCP Quân đội	Cổ đông lớn chiếm 68,37% VDL	0100283873/ Sớ KHĐT TPHN/ 30/9/1994	Tòa nhà MB, 18 Lê Văn Lương, Phường Trung Hòa, Quận Cầu Giấy, TP Hà Nội	06 tháng đầu năm 2022	Nghị quyết số 01/2021/NQ-ĐHĐCĐ ngày 22/4/2021 Nghị quyết số 06/2021/NQ-HĐQT ngày 13/4/2021 Nghị quyết số 01/2022/NQ-ĐHĐCĐ ngày 21/4/2022	HĐ dịch vụ/ đại lý / 01/32.707	
12	Ngân hàng TMCP Quân đội	Cổ đông lớn chiếm 68,37% VDL	0100283873/ Sớ KHĐT TPHN/ 30/9/1994	Tòa nhà MB, 18 Lê Văn Lương, Phường Trung Hòa, Quận Cầu Giấy, TP Hà Nội	06 tháng đầu năm 2022	Nghị quyết số 01/2021/NQ-ĐHĐCĐ ngày 22/4/2021 Nghị quyết số 06/2021/NQ-HĐQT ngày 13/4/2021 Nghị quyết số 01/2022/NQ-ĐHĐCĐ ngày 21/4/2022	HĐ bảo hiểm/ 21/ 60.177	

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, nơi cấp, ngày cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch ĐVT: triệu đồng	Ghi chú
13	Công ty TNHH Bảo hiểm nhân thọ MB Ageas life	Cùng là công ty con của Ngân hàng TMCP Quân đội TV HĐQT Nguyễn Thị Thuý là Chủ tịch HĐQT của MB Ageas life	0107520795/ Bộ tài chính/ 21/7/2016	Tầng 15, Tòa nhà 21 Cát Linh, phường Cát Linh, quận Đống Đa, Hà Nội	06 tháng đầu năm 2022	Nghị quyết số 01/2021/NQ-ĐHĐCĐ ngày 22/4/2021 Nghị quyết số 06/2021/NQ-HĐQT ngày 13/4/2021 Nghị quyết số 01/2022/NQ-ĐHĐCĐ ngày 21/4/2022	HĐ bảo hiểm/ 02/ 4.829	
14	TCT CP bưu chính Viettel	TV HĐQT Đinh Như Tuynh là TV HĐQT của VTP	0104093672	Số 1, phố Giang Văn Minh, Phường Kim Mã, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội	06 tháng đầu năm 2022	Nghị quyết số 01/2021/NQ-ĐHĐCĐ ngày 22/4/2021 Nghị quyết số 06/2021/NQ-HĐQT ngày 13/4/2021 Nghị quyết số 01/2022/NQ-ĐHĐCĐ ngày 21/4/2022	HĐ bảo hiểm/ 5/ 1.179	
15	TCT CP bưu chính Viettel	TV HĐQT Đinh Như Tuynh là TV HĐQT của VTP	0104093672	Số 1, phố Giang Văn Minh, Phường Kim Mã, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội	06 tháng đầu năm 2022	Nghị quyết số 01/2021/NQ-ĐHĐCĐ ngày 22/4/2021 Nghị quyết số 06/2021/NQ-HĐQT ngày 13/4/2021 Nghị quyết số 01/2022/NQ-ĐHĐCĐ ngày 21/4/2022	HĐ dịch vụ/ đại lý/ 01/ 368	
16	Công ty Cổ phần Hóa Dầu Quân Đội	Nguyên TV HĐQT Dư Cao Sơn là TGD Mipecc (TV HĐQT Dư Cao Sơn miễn nhiệm vào 21/4/2022)	0101436307/ Sở KHĐT HN/ 22/12/2003		01/2022-21/4/2022	Nghị quyết số 01/2021/NQ-ĐHĐCĐ ngày 22/4/2021 Nghị quyết số 06/2021/NQ-HĐQT ngày 13/4/2021 Nghị quyết số 01/2022/NQ-ĐHĐCĐ ngày 21/4/2022	HĐ bảo hiểm/ 02/ 609	